TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày: 04/4/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bảo

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Huỳnh Thanh Hùng

2/ Ông Lê Văn Phu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vũ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Hứa Thoại Khương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại Trung tâm văn hóa và học tập cộng đồng xã Đa Phước, huyện An Phú, tỉnh An Giang đưa ra xét xử sơ thẩm lưu động vụ án hình sự thụ lý số: 11/2019/HSST ngày 07/3/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST - HS ngày 18 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lương Thanh N, sinh năm: 1986; Nơi ĐKHKTT: Ấp Nam Sơn, thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Chỗ ở: Ấp Tắc Trúc, xã NH, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Nghề nghiệp: Giáo viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo phật, Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Ngọc Ng (đã chết) và bà Đoàn Kim C, sinh năm: 1966; Tiền án, tiền sự: Chưa; Anh em ruột có 04 người, bị cáo là người thứ nhất; Vợ: Nguyễn Thị Thanh Trúc, sinh năm: 1990, có 01 con sinh năm 2016. Bị tạm giam từ ngày 05/01/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Bị hại**:*** Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm: 1970; Địa chỉ: Ấp Tân Khánh, thị trấn Long Bình, huyện An phú, tỉnh An Giang (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 04/01/2019, Lương Thanh N là giáo viên dạy môn Mỹ Thuật tại Trường Tiểu học "B" NH thuộc xã NH, huyện An Phú sau khi dự đám giỗ tại nhà của cô Thơm ngụ ấp Tắc Trúc, xã NH, huyện An Phú dạy cùng trường với N xong, N điều khiển xe mô tô biển số 67AA – 123.54 chạy sang Casino phía Campuchia (giáp ranh với thị trấn Long Bình) để chơi đánh bạc. Tại đây N chơi được khoảng 07 – 08 ván thì thua hết số tiền 1.500.000 đồng mang theo, nên nảy sinh ý định mang xe mô tô 67AA – 123.54 đem đi cầm cho ông Nguyễn Văn N1 ngụ ấp Tân

Khánh, thị trấn Long Bình để có tiền đánh bạc tiếp. Nhưng khi đến nhà ông N1, thấy nhà không ai trông giữ, quan sát xung quanh phát hiện phía sau gian bếp có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Future Neo Fi, biển số 67X1 – 2403 xe có gắn sẵn chìa khóa trong ổ khóa xe nên N nảy sinh ý định lấy trộm. Để thực hiện, N điều khiển xe mô tô 67AA – 123.54 đến bãi giữ xe gần bến đò sang Casino gửi, xong đi bộ lại nhà ông N1 lấy trộm xe mô tô 67X1 – 2403 của ông N1 rồi chạy đến bãi giữ xe gửi xe mô tô 67X1 – 2403 tại đây và lấy xe mô tô 67AA – 123.54 chạy đến nhà của Thanh (không rõ họ tên cụ thể) gần cầu C3 thuộc xã Khánh Bình cầm xe 67AA – 123.54 với giá 3.000.000 đồng, xong lấy tiền sang Casino chơi đánh bạc thì thua hết.

Sau đó, để có tiền chơi đánh bạc tiếp, N về Việt Nam lấy xe mô tô 67X1 – 2403 chạy đến nhà anh Thót (không rõ họ tên cụ thể) ngụ xã NH hỏi mượn anh Thót 700.000 đồng, thì được anh Thót đồng ý. N tiếp tục điều khiển xe đến xã Quốc Thái để hỏi mượn tiền thêm, khi đi đến khu vực gần cổng chào xã NH, thì N bị Nguyễn Hoàng Huy (là cháu ruột của anh N1) phát hiện N điều khiển xe mô tô 67X1 – 2403 của anh N1 nên đã truy đuổi. Do hoảng sợ nên N tăng ga bỏ chạy đến gần cầu Phú Lộc (thuộc thị xã Tân Châu) thì dẫn xe 67X1 – 2403 đẩy xuống sông, rồi thuê xe đò về lại nhà. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, N đến Công an thị trấn Long Bình đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

Cơ quan điều tra, Công an huyện An Phú ra Lệnh bắt khẩn cấp N để điều tra xử lý.

Bị hại là ông Nguyễn Văn N1 trình bày: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 04/01/2019 ông đang chạy xe đò đưa khách đi thành phố Châu Đốc, trên đường về tới địa phận Chợ Mới thuộc xã Phước Hưng, huyện An Phú, ông nhận được cuộc gọi từ vợ của ông Trần Phượng Hải hỏi có lấy chiếc xe môtô, biển số 67X1 – 2403 đi đâu không? Lúc này ông hỏi vợ là bà Phượng (con gái) có lấy không, khoảng 05 phút sau vợ ông mới nói là không có lấy, ông mới chạy về kiếm và nghĩ rằng xe có thể bị mất trộm. Trên đường về tới cầu Sa Tô, đến ngã ba chợ Khánh Bình thì gặp được một thanh niên điều khiển xe môtô giống xe của mình nên mới quay đầu lại thấy đó là xe của mình, ông truy đuổi theo và bị phát hiện nên N bỏ tăng tốc bỏ chạy làm mất dấu. Khoảng 20 phút sau được cháu là Nguyễn Hoàng Huy gọi điện cho hay là thấy xe của mình và có rượt đuổi được 01 đoạn đến nhà trọ Kiều Oanh thì bị mất dấu, ông mới trình báo Công an xã Quốc Thái. Đến ngày 08/01/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Phú đã trao trả xe cho ông. Ông không yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về với gia đình.

Căn cứ Kết quả định giá số: 01/KL.TSĐGTTHS ngày 07/01/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện An Phú, tỉnh An Giang, xác định:

01 xe môtô biển số 67X1 – 2403, nhãn hiệu Honda, loại Future Neo Fi 125, màu sơn đỏ - xám số khung 609286, số máy 7018527 đã qua sử dụng có giá trị 29.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 11/CT - VKSAP ngày 07/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú đã truy tố Lương Thanh N về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, khai nhận phù hợp với nội dung vụ án, việc trộm cắp không bị ai xúi giục.

Đối với chiếc xe môtô, biển số 67X1 – 2403 của ông Nguyễn Văn N1, ông N1 đã nhận lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để sớm về với gia đình, trở thành người có ích cho xã hội.

Lời khai của những người làm chứng như ông Trần Phượng Hải, ông Lê Quốc, ông Nguyễn Hoàng Huy, bà Nguyễn Thị Lợi, ông Nguyễn Hùng Cường phù hợp như nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa giữ nguyên truy tố như Cáo trạng đã nêu. Căn cứ vào tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt bị cáo N với mức án từ 09 tháng đến 01 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng đến 02 năm về tội "*Trộm cắp tài sản*", không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về biện pháp tư pháp:

Tài sản đã trả lại cho bị hại và tại phiên tòa bị hại cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng:

Trả lại cho bị cáo những vật chứng đã thu giữ trong quá trình điều tra do không liên quan đến việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho được hưởng án treo, hứa không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định.

Bị hại, người làm chứng đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt.

Xét thấy: Những người tham gia tố tụng vắng mặt đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử; căn cứ Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ xác định: Lương Thanh N đã có hành vi lấy trộm của ông Nguyễn Văn N1 01 xe mô tô biển số 67X1-

2403, nhãn hiệu Honda, loại Future Neo Fi 125, màu sơn đỏ - xám, số khung 609286, số máy 7018527.

Căn cứ các quy định pháp luật, hành vi của bị cáo Lương Thanh N đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 01 Điều 173 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú truy tố bị cáo Lương Thanh N về tội danh, điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về yêu cầu của bị hại: Ông Nguyễn Văn N1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm, do vậy không xem xét giải quyết.

[4] Xét về tính chất vụ án thì thấy: Bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ nhận thức, năng lực hành vi, có sức khỏe để lao động nuôi bản thân và gia đình, tự tạo ra của cải phục vụ cho sinh hoạt cá nhân. Bị cáo đã từng phục vụ trong lực lượng Công an nhân dân và Ban Quản lý khu du lịch huyện Thoại Sơn, sau đó được đào tạo qua trường lớp để trở thành 01 Giáo viên. Bị cáo có nghề nghiệp ổn định và từng là người gương mẫu để bao thế hệ trẻ noi gương theo nhưng chỉ vì bản chất tham lam, lười biếng lao động, ham mê cờ bạc mà bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của ông Nguyễn Văn N1. Bị cáo thường hay qua lại Campuchia đánh bạc, biết hành vi đánh bạc là xấu, không phù hợp với cương vị mình đang đảm nhận nhưng không khắc phục sửa chữa bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự xem thường pháp luật, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, do đó cần phải xử lý nghiêm mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thiệt hại chưa xảy ra, tài sản đã thu hồi trả lại cho bị hại và bị hại có yêu cầu bãi nại cho bị cáo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã đầu thú; hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời, không có dự định trước; bị cáo có mẹ già và con nhỏ, người thân của bị cáo được Nhà nước công nhận Huy chương kháng chiến hạng Nhì để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt:

Xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ, do vậy HĐXX quyết định xử phạt bị cáo 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Lẽ ra bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh kinh tế bị cáo khó khăn nên không áp dụng.

[5] Các biện pháp tư pháp khác:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, sọc ở giữa màu trắng, lưỡi trai, trên nón có chữ Sacombank, đã qua sử dụng.

- 01 (một) nón kết màu xanh, trên nón có lô gô và chữ NIKE đã qua sử dụng.

- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có sọc dọc màu đen, đã qua sử dụng.

- 01 (một) quần tây dài màu đen, đã qua sử dụng.

Xét thấy đây là tài sản cá nhân của bị cáo, không có liên quan đến việc phạm tội nên trả lại.

[7] Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 65, Điều 46, các điểm h,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Thanh N phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Thanh N 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trả tự do cho bị cáo tại phiên toà nếu bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam để xét xử về một tội phạm khác.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn Núi Sập, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh, sọc ở giữa màu trắng, mỏ lưỡi trai, trên nón có chữ Sacombank.
- 01 (một) nón kết màu xanh, trên nón có lô gô và chữ NIKE.
- 01 (một) áo sơ mi ngắn tay màu trắng, có sọc dọc màu đen.
- 01 (một) quần tây dài màu đen.

Tất cả đã qua sử dụng do không liên quan đến việc phạm tội.

(Tất cả vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/3/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an huyện An Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lương Thanh N phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của người vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Bảo

* ***Nơi nhận***:
- Những người tham gia tố tụng;
- CA, VKS huyện AP;
- Tòa án tỉnh, VKS tỉnh AG;
- Sở TP AG;
- UBKT Huyện Uỷ AP;
- THA DS H.An Phú;
- Cơ quan THA HS;
- Lưu HS – VP.